CTCP Tập đoàn Nhôm Sông Hồng Shalumi (HNX: NSH)

FireAnt

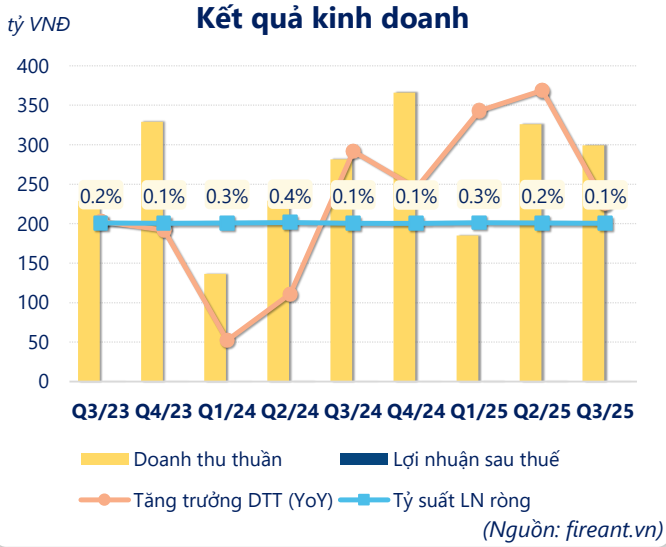
Ngày 30/09/2025	4,700 VNĐ		
Thay đổi	*1 tháng*	*3 tháng*	*6 tháng*
	0%	9.3%	-9.6%

ROE (Q3/25): 0.9%

	Q3/25	QoQ	YoY
DT thuần	299 tỷ VNĐ	▼ 27.0 ▼ 8.2%	▲ 18.0 ▲ 6.5%
LN gộp	10.1 tỷ VNĐ	▼ 1.90 ▼ 15.6%	▼ 2.40 ▼ 19.0%
LN thuần	-1.98 tỷ VNĐ	▼ 2.87 ▼ 323%	▼ 2.46 ▼ 513%
LN sau thuế	0.39 tỷ VNĐ	▼ 0.36 ▼ 47.5%	

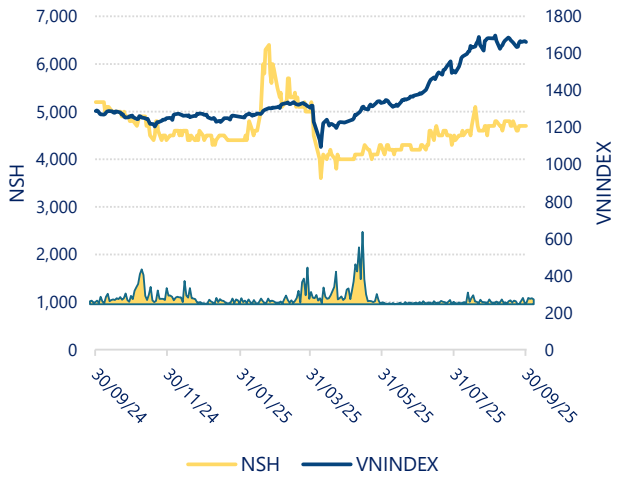
	9T 2025	YoY
DT thuần	810 tỷ VNĐ	▲ 163 ▲ 25.2%
LN gộp	34.3 tỷ VNĐ	▲ 2.00 ▲ 6.2%
LN thuần	-0.60 tỷ VNĐ	▼ 1.98 ▼ 143%
LN sau thuế	1.78 tỷ VNĐ	▲ 0.22 ▲ 13.9%

Kết quả kinh doanh



(Nguồn: fireant.vn)

Lịch sử giá

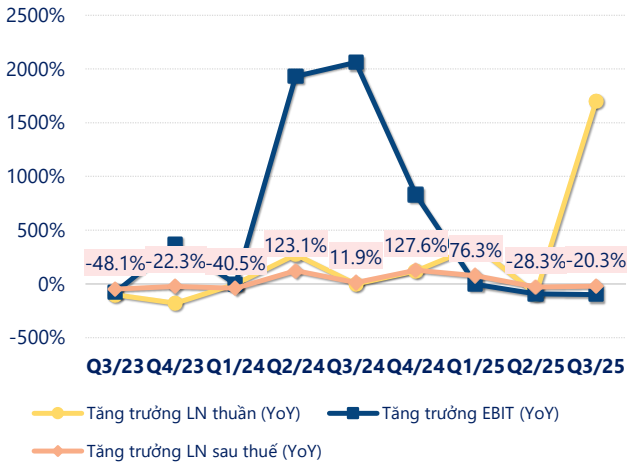


Powered by Infographic
https://fireant.vn/

CTCP Tập đoàn Nhôm Sông Hồng Shalumi (HNX: NSH)

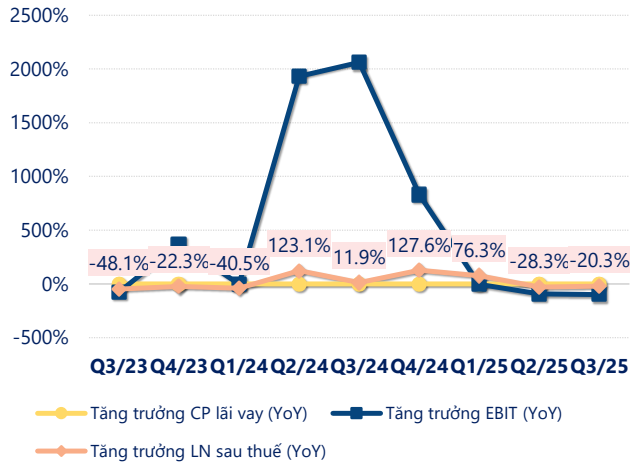
FireAnt

Tăng trưởng lợi nhuận



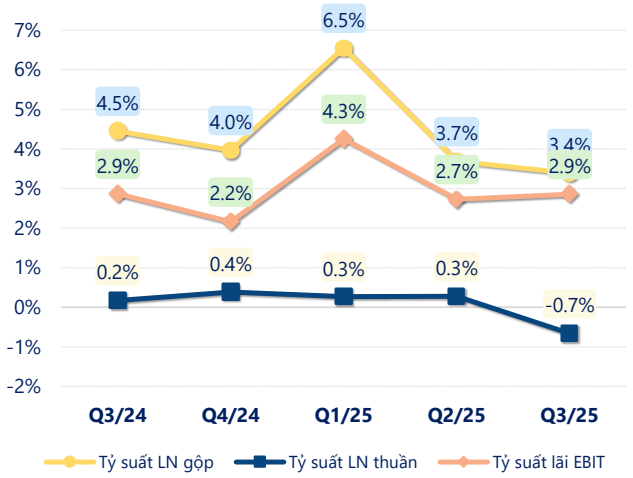
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



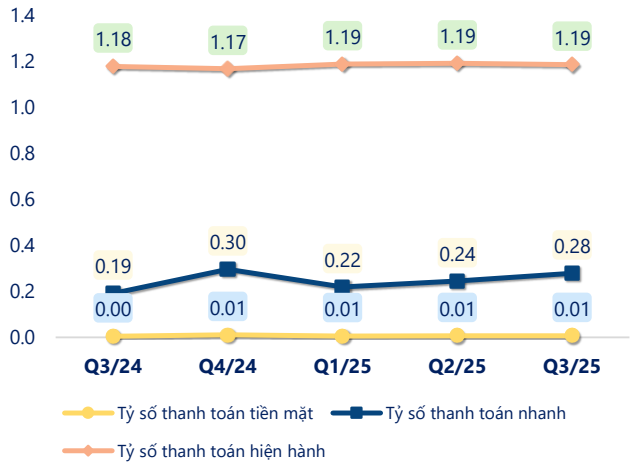
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



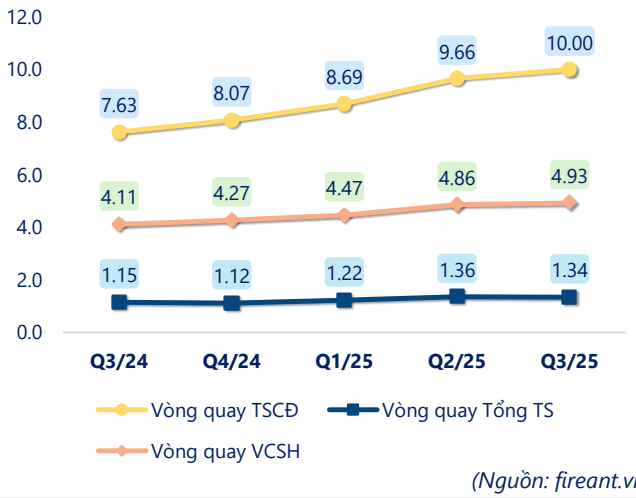
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



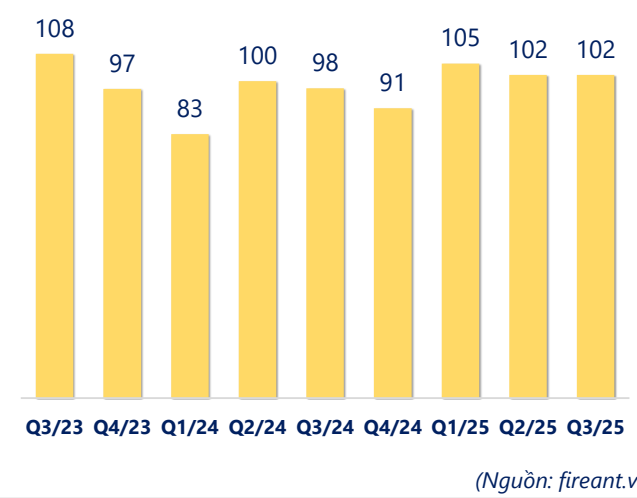
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS



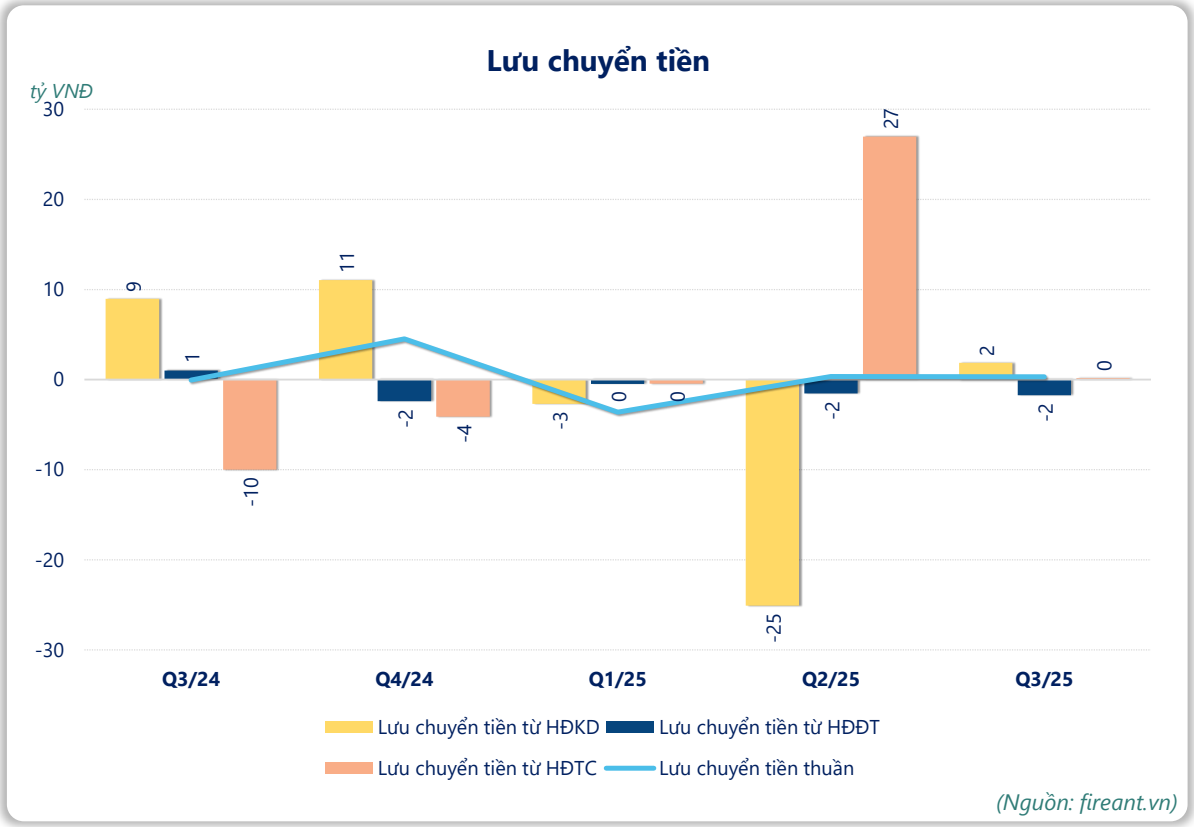
(Nguồn: fireant.vn)

Powered by Infographic
https://fireant.vn/

CTCP Tập đoàn Nhôm Sông Hồng Shalumi (HNX: NSH)

KẾT QUẢ KINH DOANH *(tỷ VNĐ)*	Q3/25	Q3/24	Thay đổi YoY	9T 2025	9T 2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	**299**	**281**	**6.5%**	**810**	**647**	**25.2%**
Giá vốn hàng bán	289	269	7.5%	776	615	26.2%
Lợi nhuận gộp	10.1	12.5	-19.0%	34.3	32.3	6.2%
Doanh thu HĐTC	0.26	0.02	1198%	0.63	0.20	214%
Chi phí TC	8.05	7.53	6.9%	23.3	26.5	-12.1%
Chi phí lãi vay	8.05	7.53	6.9%	23.1	26.5	-12.9%
LN trong công ty LKLD	**0**	**0.00**		**0**	**0**	
Chi phí bán hàng	1.07	1.62	-34.0%	3.87	4.11	-5.8%
Chi phí QLDN	**3.25**	**2.92**	**11.4%**	**8.30**	**0.45**	**1740%**
LN thuần từ HĐKD	-1.98	0.48	-513%	-0.60	1.38	-143%
Lợi nhuận khác	**2.47**	**0.04**	**6084%**	**2.84**	**0.67**	**325%**
LN trước thuế	0.49	0.52	-5.4%	2.24	2.05	9.2%
Lợi nhuận sau thuế	**0.39**	**0.39**	**0.9%**	**1.78**	**1.56**	**13.9%**
LNST của CĐ cty mẹ	**0.39**	**0.39**	**0.9%**	**1.78**	**1.56**	**13.9%**

(Nguồn: fireant.vn)



(Nguồn: fireant.vn)